

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025; đồng thời, nhằm tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch kiểm tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xem xét, đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tình hình theo dõi thi hành pháp luật và công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn nhằm phát hiện những hạn chế, bất cập, vướng mắc, sai sót, vi phạm để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực được kiểm tra; qua đó, tăng cường trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp trong việc triển khai, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố năm 2025.

2. Phát hiện các quy định pháp luật chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực kiểm tra và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan.

3. Nội dung kiểm tra, khảo sát đúng quy định pháp luật, phù hợp đặc điểm, tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị được kiểm tra. Công tác kiểm tra, khảo

sát phải thực hiện nghiêm túc, khách quan, toàn diện, chính xác và có sự phối hợp chặt chẽ giữa đơn vị được kiểm tra, khảo sát và Đoàn Kiểm tra, khảo sát.

4. Kết luận kiểm tra phải được đối tượng được kiểm tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chấp hành đầy đủ và đúng thời hạn.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, NỘI DUNG KIỂM TRA, KHẢO SÁT

1. Đối tượng kiểm tra, khảo sát:

Được nêu trong Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và Thông báo của Đoàn kiểm tra.

2. Thời gian, địa điểm kiểm tra, khảo sát

a) Địa điểm: tại trụ sở cơ quan, đơn vị được kiểm tra (trừ những trường hợp Đoàn không kiểm tra trực tiếp mà yêu cầu gửi báo cáo, cung cấp thông tin về Đoàn Kiểm tra);

b) Thời gian kiểm tra, khảo sát: trong quý III, IV năm 2025.

3. Nội dung kiểm tra, khảo sát

a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Kết quả tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;
- Công tác hòa giải ở cơ sở (việc củng cố thành lập các tổ hòa giải, việc xây dựng các mô hình hiệu quả, kết quả việc thực hiện các đề án về hòa giải, kinh phí thực hiện);
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Việc triển khai, thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Việc công nhận và triển khai thực hiện các mô hình tiêu biểu về phổ biến, giáo dục pháp luật và hoà giải ở cơ sở;
- Các nội dung khác có liên quan;
- Các khó khăn, vướng mắc từ quy định pháp luật và thực tiễn.

b) Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật:

- Tình hình triển khai và tham mưu UBND thành phố thực hiện các quy định pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; tình hình thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật, nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành năm 2024 và chỉ đạo của UBND thành phố; tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

- Tình hình tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (theo Điều 2 Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật);

- Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật (xem xét, đánh giá theo Điều 3 Thông tư số 08/2024/TT-BTP);

- Tình hình tuân thủ pháp luật (xem xét, đánh giá theo Điều 4 Thông tư số 08/2024/TT-BTP);

- Các khó khăn, vướng mắc, bất cập từ quy định pháp luật và thực tiễn.

c) Công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác đảm bảo cho việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; trình tự, thủ tục và hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc tạm giữ, tịch thu và xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

- Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và đảm bảo xử lý vi phạm hành chính;

- Việc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả;

- Việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực;

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử phạt vi phạm hành chính;

- Kết quả thi hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính do người có thẩm quyền của cơ quan ban hành; kết quả thi hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính được giao tổ chức thực hiện;

- Việc tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã có hiệu lực pháp luật, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đã có hiệu lực pháp luật;

- Công tác báo cáo, thống kê về xử lý vi phạm hành chính;

- Các vụ việc bị khiếu nại, khởi kiện.

4. Thời hạn kiểm tra, khảo sát

Thời hạn kiểm tra, khảo sát: tối đa 07 ngày làm việc kể từ thời điểm Đoàn đến kiểm tra, khảo sát; trường hợp cần thiết thì người có thẩm quyền kiểm tra quyết định việc gia hạn thêm, nhưng không quá 07 ngày làm việc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND thành phố ban hành quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra, khảo sát liên ngành; thông báo lịch kiểm tra, khảo sát; xây dựng mẫu đề cương báo cáo, tổ chức thực hiện kiểm tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và tình hình thi hành pháp luật về

xử lý vi phạm hành chính theo nội dung Kế hoạch này; tổng hợp kết quả kiểm tra, khảo sát báo cáo đề xuất, kiến nghị UBND thành phố theo quy định.

2. Cơ quan, đơn vị được kiểm tra phối hợp với Đoàn Kiểm tra, khảo sát thực hiện Kế hoạch này, cụ thể:

a) Thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin theo mẫu đề cương hướng dẫn của Đoàn Kiểm tra, khảo sát và gửi trước 05 ngày theo lịch thông báo của đoàn (theo mẫu đề cương hướng dẫn của đoàn);

b) Phối hợp chặt chẽ, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, bố trí thành phần tham dự (đại diện lãnh đạo cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức có liên quan), nơi làm việc, làm việc theo lịch thông báo và yêu cầu của đoàn);

c) Chấp hành kết luận kiểm tra, xử lý kết quả kiểm tra, khảo sát trên cơ sở kiến nghị của đoàn.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính đã được UBND thành phố cấp cho Sở Tư pháp năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC-TDTHPL - BTP;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Các đơn vị được kiểm tra, khảo sát;
- Thành viên Đoàn kiểm tra, khảo sát;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2,3E);
- Lưu: VT, LhT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hè